TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 264/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Hoàng Trung

2- Bà Đào Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 243/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phương Hoàng L; sinh năm: 1997; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở: Số X hẻm Z ngách Y, ngõ A, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Phương Hồng Y; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 193/2019 HSST ngày 21/8/2019, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Phương Hoàng L 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 123/ HSST ngày 26/9/2019, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt Phương Hoàng L 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 193 ngày 21/8/2022. Buộc Phương Hoàng L phải chấp hành 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2019. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 04/7/2022 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 28/9/2022, chuyển tạm giam

ngày 03/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt".

2. Hoàng Hải D; sinh năm: 1999; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 20, phường T, quận L, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số X, ngõ Y, đường Z, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình Đ và bà Vũ Thị Mai P; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 193/2019 HSST ngày 21/8/2019, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt Hoàng Hải D 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 123/ HSST ngày 26/9/2019, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt Hoàng Hải D 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 193 ngày 21/8/2022. Buộc Hoàng Hải D phải chấp hành 46 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2019. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2022 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 28/9/2022, chuyển tạm giam ngày 03/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt".

Bị hại: Chị Thái Thị Bích H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 62, phố H, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số C, ngõ L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt";

2. Ông Hoàng Đình Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 20, phường T, quận L, thành phố Hà Nội. "Có mặt";

3. Bà Phương Hồng Y, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 1, hẻm 19 ngách 35 ngõ A, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản Thân L và Dương quen biết nhau từ năm 2019 cùng nhau trộm cắp tài sản bị cơ quan Công an bắt giữ. Sau khi chấp hành án trở về địa phương do không có việc làm ổn định nên L rủ Dương đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, L điều khiển xe máy còn D ngồi sau giật tài sản. D đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 20/9/2022, L tháo biển số 90B2-964.92 cất vào trong cốp xe máy Honda Wave màu cam, mặc áo chống nắng dài tay, chùm đầu chấm bi màu đen trắng, đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm đến đón Dương tại phòng trọ ở số 21 ngõ 96 đường Đ, phường P, quận Đ, Hà Nội. D mặc áo cộc

tay, quần đùi ra chỗ L đứng đợi lên xe ngồi sau. Do sợ bị phát hiện nên L điều khiển xe máy chở Dương đến khu vực X mua áo chống nắng dài tay, chùm đầu, kẻ caro màu đen trắng đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang ngồi sau đi đến ngã tư S, xã P, huyện K thì L và D nhìn thấy chị H ngồi trên xe máy nhãn hiệu Yamaha Grande màu đen BKS 29C1- 948.34 trong ngõ trên tay cầm chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro màu trắng. L điều khiển xe đi vào ngõ hướng từ phía sau chị H rồi vượt lên bên trái xe của chị H để D ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro màu trắng có ốp nhựa phía sau của chị H. Sau khi D giật được điện thoại, L phóng xe bỏ chạy, chị H chạy bộ đuổi theo, nhưng không được. Trên đường đi, D ngồi sau tháo sim vứt trên đường rồi về đến phòng trọ D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy4 màu xanh bên trong lắp số sim 0878265060 của L lên mạng tìm địa chỉ cửa hàng mua điện thoại Iphone bị khóa Icloud. Sau đó L và D mang chiếc điện thoại đến ngách 250/19 phố T – quận H, D bán cho một người nam thanh niên không quen biết với giá 4.000.000 đồng, D cầm tiền và chia cho L 2.000.000 đồng. Sau đó, L chở D về phòng trọ còn L đi về nhà. Trên đường về, L vứt áo chống nắng, mũ bảo hiểm và khẩu trang ở đường. Số tiền bán điện thoại L và D đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ Phương Hoàng L: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam BKS: 90B2-964.92, số khung: RLHJA391XKY155741, số máy: JA39E1012991 đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai màu đen, có quai đeo bên trên có in chữ "Piaggio" đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy4 màu xanh, số imei 1: 351088461404535, số imei 2: 351088461404543 bên trong lắp số sim 0878265060 đã qua sử dụng. Thu giữ của Hoàng Hải D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max màu xanh, số imei: 353910101823279 bên trong lắp số sim 0867892919 đã qua sử dụng; 01 (một) quần đùi màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) áo chống nắng kẻ caro có khóa màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 154 ngày 11/10/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu trắng, dung lượng 256 GB mua từ năm 2020 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 20/9/2022 có giá trị 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc ốp điện thoại bằng nhựa cứng tối màu đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 20/9/2022 có giá trị 00 đồng. Tổng giá trị tài sản là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng)".

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKS-GL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo Phương Hoàng L và Hoàng Hải D về tội:

"Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 ; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Phương Hoàng L từ 48 tháng đến 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

Xử phạt: Hoàng Hải D từ 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại anh Hiển 01 xe môtô; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại; tịch thu tiêu hủy 01 quần đùi, 01 áo chống nắng, 01 mũ bảo hiểm.

Về dân sự: Trước khi xét xử các bị cáo tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không phải giải quyết.

Ý kiến của các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận định giá tài sản; bản ảnh và các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 20/9/2022, tại thôn P, xã P, huyện K, Hà Nội, các bị cáo Phương Hoàng L và Hoàng Hải D đã có hành vi dùng phương tiện xe mô tô để cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro màu trắng dung lượng 256GB, có giá trị là 8.100.000 đồng của chị Thái Thị Bích H. Vì vậy, các bị cáo đã phạm tội: "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo Phương Hoàng L có vai trò là người khởi xướng cùng bị cáo Hoàng Hải D thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác; gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội; gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa được xóa án tích theo Bản án số 123/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội nay lại phạm tội mới nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại, tự nguyện khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên sẽ được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave thu giữ của bị cáo Phương Hoàng L. Qua điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Huy H, sinh năm: 1987, trú tại: Số C, ngõ L, huyện Đ, Hà Nội. Ngày 20/9/2022, anh H không biết L mượn để sử dụng xe đi cướp giật tài sản nên trả lại cho anh H;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy4; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max đã qua sử dụng liên quan hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với: 01 (một) mũ bảo hiểm đã qua sử dụng; 01 (một) quần đùi màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) áo chống nắng kẻ qua sử dụng liên quan hành vi phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam thanh niên mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro của bị cáo L và D do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về dân sự: Chị Thái Thị Bích H yêu cầu các bị cáo L và D bồi thường 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Ông Hoàng Đình Đ - sinh 1971 (bố đẻ của bị cáo Hoàng Hải D) và bà Phương Hồng Y – sinh 1969 (mẹ đẻ của bị cáo Phương Hoàng L) mỗi người đã bồi thường cho chị H số tiền 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Chị H đã nhận tiền bồi thường 8.100.000 đồng không yêu cầu, đề nghị gì; ông Đ, bà Y không yêu cầu các bị cáo hoàn lại số tiền trên nên Tòa án không phải giải quyết.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phương Hoàng L và Hoàng Hải D phạm tội: "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phương Hoàng L 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Hải D 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy4 màu xanh, số imei 1: 351088461404535, số imei 2: 351088461404543 bên trong lắp số sim 0878265060; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max màu xanh, số imei: 353910101823279 bên trong lắp số sim 0867892919 đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai màu đen, có quai đeo bên trên có in chữ "Piaggio" đã qua sử dụng; 01 (một) quần đùi màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) áo chống nắng kẻ caro có khóa màu trắng đã qua sử dụng;

- Trả lại anh Nguyễn Huy H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam BKS: 90B2-964.92, số khung: RLHJA391XKY155741, số máy: JA39E1012991.

Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 16/12/2022 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo; ông Đ, bà Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Quang